

THÔNG KÊ DANH SÁCH NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH
(kèm theo Công văn số 1517/BVĐK-KHTH ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Phước)

Stt	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh			Khoa /phòng/Bộ phận	Chứng chỉ khác	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)	Thông tin đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB khác (nếu có)
						Toàn Thời gian (cơ hữu) hay bán thời gian	Thời gian làm việc theo ngày trong tuần	Thời gian làm việc theo giờ trong ngày				
1	NGÔ VĂN KIÊN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội	261/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Ban Giám đốc/Khoa Khám bệnh		Phó giám đốc	
2	VŨ XUÂN THỦY	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	1229/BP-CCHN	27022014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Ban Giám đốc/Khoa Chẩn đoán hình ảnh		Phó giám đốc	
3	TRẦN QUỐC BÌNH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	1008/BP-CCHN	04102013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Tổ chức cán bộ/Khoa Mắt		Phó phòng	
4	TRẦN QUỐC TUẤN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	4077/BP-CCHN	15102018	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Khoa Khám bệnh		Phó phụ trách phòng	
5	ĐỨC THẾ ANH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	37/BP-CCHN	26042012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Kế hoạch tổng hợp/ Khoa Răng hàm mặt		Phó phòng	
6	PHẠM THỊ ÁNH NGỌC	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2076/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Kế hoạch Tổng hợp		Cán bộ phụ trách nhập liệu	
7	TRIỆU THỊ ĐỨC	Kỹ thuật viên	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	2057/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Kế hoạch Tổng hợp		Nhân viên	
8	VŨ XUÂN HUY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2032/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Điều dưỡng		Điều dưỡng trưởng	

9	THAI THI MAI PHUONG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2303/BP- CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Điều dưỡng		Nhân viên	
10	LUU NGUYEN TRAN DUYN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1797/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Điều dưỡng		Nhân viên	
11	VU THI TRANG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2051/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Điều dưỡng		Nhân viên	
12	NGUYEN THI LAN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2064/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Điều dưỡng		Nhân viên	
13	TRAN THI HUE	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1984/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Điều dưỡng		Nhân viên	
14	NGUYEN THI DAN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2324/BP- CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Điều dưỡng		Nhân viên	
15	ĐINH THI THU HA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2254/BP- CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Điều dưỡng		Nhân viên	
16	NGUYEN THI NHUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	20148/BYT- CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Quản lý chất lượng		Nhân viên	

17	DƯƠNG THU HÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1810/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Quản lý chất lượng		Nhân viên	
18	DƯƠNG THỊ NGA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1788/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Quản lý chất lượng		Nhân viên	
19	NGUYỄN THỊ MINH HUỆ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1796/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Quản lý chất lượng		Nhân viên	
20	NGUYỄN THỊ NINH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1773/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Phòng Tài chính Kế toán		Nhân viên	
21	LÊ THỊ KIỆU OANH	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2068/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
22	BÙI THỊ HỒNG HẠNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2012/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
23	KHÚC VĂN THẮNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2014/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
24	LẠI THỊ HOA	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2069/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	

25	LÊ DUY DŨNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	87/BP-CCHN	31052012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
26	LÊ THỊ CẨM THU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2351/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
27	LÊ THỊ HUỆ	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	308/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Phó khoa	
28	HOÀNG VĂN HÒA	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	114	31512012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
29	LÊ THỊ THANH THỦY	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	364/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
30	LÊ VIỆT THỊNH	Kỹ thuật viên	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	2058/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
31	MA CHÍ NAM	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2101/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
32	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh	919/BP-CCHN	03042013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
33	PHẠM CÔNG PHÚC	Kỹ thuật viên	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh - X Quang	2099/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
34	ĐỖ ĐỨC HÙNG	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2317/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	
35	HỒ ĐÌNH MỸ	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	2284/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Phụ trách khoa	
36	BÙI ĐỨC LƯU	Kỹ thuật viên	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh - X Quang	2100/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh		Nhân viên	

37	LÊ THỊ CHIẾN	Điều dưỡng	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2256/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn		Phó trưởng khoa	
38	QUÁCH THỊ MÈN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2332/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn		Nhân viên	
39	NGUYỄN THỊ THANH NGÀ	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1995/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn		Nhân viên	
40	NGUYỄN KHÁNH TRANG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2003/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn		Nhân viên	
41	TRẦN THỊ PHƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2274/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn		Nhân viên	
42	PHẠM THỊ MUỐI	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2285/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn		Nhân viên	
43	NGUYỄN THỊ BÉ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2294/Bp-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn		Nhân viên	
44	VŨ THỊ THÚY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2342/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn		Nhân viên	

45	VŨ THỊ NGOAN	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y,	3575/BP-CCHN	05062017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn	Điều dưỡng trưởng khoa	
46	TRINH THỊ HIỀN	Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y,	3574/BP-CCHN	05062017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn	Nhân viên	
47	NGUYỄN THỊ NHUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2292/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chống nhiễm khuẩn	Nhân viên	
48	LÊ ĐÌNH SƠN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	360/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Phó khoa	
49	TÔ KHẮC THUẬN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2349/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu	Nhân viên	
50	BÙI ĐÌNH QUÂN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2261/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu	Nhân viên	
51	HÀN THỊ HIỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2269/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu	Nhân viên	
52	HỒ SÊN SIÊU	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	264/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu	Phó khoa	

53	HOÀNG THỊ VÂN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2264/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
54	LƯƠNG THỊ XOA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2347/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
55	LƯƠNG XUÂN MINH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1385/BP-CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
56	LƯU QUỐC BẢO	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2542/BP-CCHN	10022015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
57	LÊ ĐỨC THÀNH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	3108/BP-CCHN	28032016	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
58	NGUYỄN CÔNG HOAN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2346/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
59	NGUYỄN THỊ CHUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2260/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
60	ĐỖ HOÀI PHÚC	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2605/BP-CCHN	10022015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
61	ĐINH THỊ VÂN	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Sản - Nhi	2296/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
62	ĐÀO VĂN THANH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2307/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	

63	TRẦN VĂN NÚC	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2302/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Điều dưỡng trưởng	
64	NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2291/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
65	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2266/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
66	VŨ THỊ HƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2295/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
67	NGUYỄN XUÂN HUY	Y sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2277/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
68	LÊ THỊ LÀNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2734/BP-CCHN	06072015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
69	VŨ THỊ HẢO	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2305/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức cấp cứu		Nhân viên	
70	NGUYỄN THỊ TRUNG	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	452/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
71	PHẠM VĂN THO	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	354/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
72	NGÔ THỊ NGÁT	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	454/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	

73	NGUYỄN THỊ KIM QUYÊN	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1609/BP-CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
74	NGUYỄN THỊ NHƯ DIỆU	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1293/BP-CCHN	27022014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
75	NGUYỄN THỊ THANH THỦY	Bác sỹ	Chuyên khoa xét nghiệm	359/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Trưởng khoa	
76	HỒ THỊ LÀI	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	453/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		KTV trưởng	
77	NGUYỄN VIỆT VINH	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1614/BP-CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
78	PHẠM THỊ PHƯƠNG	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1611/BP-CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
79	VƯƠNG QUỐC LONG	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	451/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
80	VÕ THỊ LAN	Bác sỹ	Chuyên khoa xét nghiệm	455/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
81	PHẠM THỊ PHƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2172/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
82	PHẠM TUẤN ANH	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm	355/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
83	TRẦN KIM MẠNH	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3550/BP-CCHN	08052017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Sinh hóa - Huyết học		Nhân viên	
84	TRƯƠNG THỊ ÁNH	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1612/BP-CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Nhân viên	
85	LÊ THỊ XUÂN NƯƠNG	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1613/BP-CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Nhân viên	
86	PHẠM THỊ HUỆ	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	814/BP-CCHN	07102013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Nhân viên	
87	TRẦN HOÀNG VI	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	818/BP-CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Nhân viên	
88	NGUYỄN THỊ NHƯ DIỆU	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1293/BP-CCHN	27022014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Nhân viên	

89	TRÌNH VĂN ĐƯỢC	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	817/BP-CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Phó khoa	
90	HOÀNG THỊ THẢO	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2021/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
91	BÙI THỊ HỒNG HẠNH	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2071/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
92	PHÙNG ĐĂNG CUƠNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội	280/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Phó khoa	
93	NGUYỄN VĂN CHINH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội	420/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
94	NGUYỄN THỊ THỦY LINH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1959/BP_CC HN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
95	NGUYỄN THỊ NỘI	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2028/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
96	NGUYỄN THỊ LƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2023/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
97	NGUYỄN THỊ LAN	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2092/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
98	NGUYỄN THỊ HỒNG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2074/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	

99	NGHIỆP THỊ BIỂU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2026/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
100	MAI THỊ Ý NGUYỄN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2025/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Điều dưỡng trưởng	
101	NGUYỄN THỊ LIÊN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2072/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
102	ĐẶNG THUY VƯƠNG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2073/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
103	ĐÀM HỒNG HOA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2024/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
104	VŨ THỊ HỒNG HẠNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2027/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
105	VŨ THỊ LỆ THÚY	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	2107/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
106	TRẦN ĐẮC KHÂM	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	26/BP-CCHN	26042012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
107	TRẦN THỊ THANH NGÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2029/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	

108	TRẦN THỊ HƯƠNG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2070/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
109	MAI THỊ THƯỜNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2019/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
110	KHƯƠNG THỊ THAO	Hộ sinh viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2075/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
111	VŨ THỊ CHÂU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2009/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
112	NGUYỄN THỊ TUYẾT	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2178/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
113	HOÀNG THỊ THÚY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2020/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
114	BÙI THỊ KIM HOÀNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2140/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
115	ĐÀO THỊ HOA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2140/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	

116	LÊ THỊ HẢI XUYỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2018/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
117	TRƯƠNG THỊ YÊN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2017/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
118	TRƯƠNG THỊ GIANG HÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1979/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
119	HOÀNG THỊ THANH HUƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1974/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
120	TRẦN THỊ LINH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1976/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
121	ĐÀO THỊ HOA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2142/BP- CCHN	26082014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
122	NGUYỄN QUỐC HUY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2139/BP- CCHN	26082014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	
123	TẠ THỊ NHÀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2177/BP- CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh		Nhân viên	

124	TRINH THI THU HUYỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	3622/BP- CCHN	20072017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh	Nhân viên	
125	TRINH THI THANH LOAN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1996/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Khám bệnh	Nhân viên	
126	NGUYỄN THI THƯ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1829/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học	Nhân viên	
127	NGUYỄN THI HIỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1743/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học	Nhân viên	
128	CAO VĂN ĐƯƠNG	Bác sỹ	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	003400/BP- CCHN	10012017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học	Nhân viên	
129	ĐƯƠNG THI HỒNG NAM	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1744/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học	Nhân viên	
130	LÊ THI BÍCH THU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1761/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học	Nhân viên	
131	LÊ THI MINH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1777/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học	Nhân viên	

132	LÊ THỊ NHỎ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2030/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
133	NGUYỄN NGỌC BÍCH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1745/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
134	NGUYỄN PHƯƠNG NAM	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội	260/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Phó khoa	
135	CAO THỊ PHƯƠNG THẢO	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1738/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
136	NGUYỄN THỊ THÚY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1747/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
137	NGUYỄN VĂN QUÂN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1760/BP-CCHN	02062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Điều dưỡng trưởng	
138	NGUYỄN VĂN ĐỨC	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1741/bp-cchn	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
139	NGUYỄN XUÂN THẮNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội	336/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Trưởng khoa	

140	NÔNG THỊ PHƯƠNG THẢO	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2022/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
141	PHAN THỊ THU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1740/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
142	TRẦN THỊ MAI	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1830/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
143	VŨ THỊ HÒA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1746/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
144	ĐỖ QUỲNH NHƯ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1739/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
145	ĐƯƠNG THỊ DUYÊN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2293/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
146	HỒ ĐÌNH QUANG	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2175/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Lão học		Nhân viên	
147	LÊ VĂN GIANG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	105/BP-CCHN	31052012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Mắt		Trưởng khoa	
148	NGUYỄN THỊ HẰNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	385/BP-CCHN	23082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Mắt		Nhân viên	
149	AN THỊ CHUYỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2134/BP-CCHN	26082014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Mắt		Nhân viên	

150	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2133/BP-CCHN	26082014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Mắt		Nhân viên	
151	NGUYỄN THỊ CẨM THU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	952/BP-CCHN	01082013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Mắt		Nhân viên	
152	VŨ NGỌC QUÂN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	942/BP-CCHN	24062013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Mắt		Nhân viên	
153	ĐỖ SỸ MÃN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2013/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Mắt		Nhân viên	
154	VÕ TÁ ĐỨC	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1947/BPCCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Mắt		Nhân viên	
155	TRẦN THỊ BÍCH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2340/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
156	TRẦN THANH LÂM	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2336/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
157	TRẦN QUỐC HÙNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	828/BP-CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
158	PHẠM VĂN HỌC	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	22/BP-CCHN	26042012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	

159	PHẠM TRỌNG DIỆP	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	658/BP- CCHN	12112012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
160	NGUYỄN VĂN BÍ	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2318/BP- CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
161	NGUYỄN THỊ THÙY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2337/BP- CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
162	NGUYỄN THỊ THU HUỆ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2330/BP- CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
163	NGUYỄN THỊ MỸ TRANG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2341/BP- CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
164	NGUYỄN THỊ CHIÊN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2334/BP- CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại chấn thương		Nhân viên	
165	NGUYỄN PHƯỚC TÙNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	285/BP- CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
166	NGÔ THỊ HỘI	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2339/BP- CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
167	NGÔ QUANG LONG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2328/BP- CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	

168	MAI VĂN TUYÊN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2325/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Điều dưỡng trưởng	
169	LÊ THỊ CHUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2327/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
170	LÊ THỊ CHUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2326/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại chấn thương		Nhân viên	
171	HOÀNG THỊ THÌN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2331/Bp-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
172	HOÀNG THỊ HUÂN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2335/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
173	CHÂU VĂN PHƯỚC	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	829/BP-CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
174	BÙI VĂN NGÂN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	402/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Phó khoa	
175	BÙI THỊ THANH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2338/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	

176	VŨ ĐỨC THẠNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2333/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
177	ĐOÀN VĂN HỘI	Bác sỹ	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	3164/BP-CCHN	29042016	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
178	TRƯƠNG NGỌC NGHĨA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2329/Bp-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
179	HOÀNG PHI HẢI	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2306/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Chấn thương chỉnh hình		Nhân viên	
180	NGUYỄN THỊ THỦY TIN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1794/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
181	LÊ THỊ THỦY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1792/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
182	ĐẶNG THÁI THUẬN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	637/BP-CCHN	12112012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
183	TRƯƠNG THỊ THỦY TRANG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1799/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	

184	TRƯƠNG HẠNH NGUYỄN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1790/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
185	PHÙNG THỊ HÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1791/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
186	PHẠM THỊ TÂM	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1798/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
187	ĐỖ THÀNH DUY	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	1/BP-CCHN	26042012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Phó khoa	
188	NGUYỄN THỊ THÚY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	395/BP- CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
189	NGUYỄN THỊ THANH DUYẾN	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1701/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
190	NGUYỄN NGỌC QUỲNH THẢO	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1795/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
191	NGUYỄN HỮU TRỊNH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	636/BP- CCHN	12112012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Trưởng khoa	
192	NGÔ THỊ THU HIỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1793/BP- CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
193	LÝ KHÁNH TRUNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1398/BP- CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	

194	LƯƠNG HỒNG ĐỨC	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	921/BP-CCHN	03042013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
195	ĐẶNG THẾ CUỒNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	3601/BP-CCHN	26062017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Ngoại tổng hợp		Nhân viên	
196	ĐỖ THỊ CHUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2042/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
197	BÙI THỊ DUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2037/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
198	BÙI THỊ THANH GIANG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2036/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
199	CAO THỊ NGỌC	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2078/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
200	HOÀNG THỊ CẨM VÂN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2050/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
201	HOÀNG THỊ HÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2053/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
202	HOÀNG THỊ HIỀN	Hộ sinh viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2077/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	

203	LÊ THỊ HẰNG NGA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2031/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
204	LÊ THỊ NGHĨA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2014/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
205	LÊ ĐỨC DOÃN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2040/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
206	NGUYỄN BÁ HUY	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội - Nhi	873/BP- CCHN	07022013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Phó khoa	
207	NGUYỄN THỊ ĐUYỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2061/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
208	NGUYỄN THỊ HUƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2033/bp-cchn	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
209	NGUYỄN THỊ KIM NGUYỄN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	2096/BP- CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
210	NGUYỄN THỊ MINH THỦY	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	801/BP- CCHN	07022013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
211	NGUYỄN THỊ TÍNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2034/bp-cchn	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	

212	NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2035/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
213	PHẠM THỊ MAI TRANG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2047/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
214	PHẠM THỊ TỬ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2046/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
215	PHẠM THÚY HẰNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2048/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
216	TÀ THỊ THÙY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2045/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
217	TRẦN THỊ NGÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2038/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
218	TRẦN THỊ NGỌC DUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2056/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	

219	TRƯƠNG THỊ MAI LAN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2044/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
220	VÕ THỊ THANH PHƯỢNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2043/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
221	VŨ THỊ ĐĂNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2055/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
222	ĐỖ NHÂN CHÂU	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	117/BP-CCHN	31052012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Trưởng khoa	
223	ĐỖ THỊ HIỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2054/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
224	ĐOÀN THỊ NHÀI	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2049/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
225	Nguyễn Thị Hương	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1786/BP-CCHN	nguyễn	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nhi		Nhân viên	
226	NGUYỄN THỊ THANH TÙNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1973/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Nhân viên	

227	VŨ THỊ NHUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1977/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Nhân viên	
228	TA THỊ NU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1978/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Nhân viên	
229	NGUYỄN THỊ MAI ANH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1971/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Điều dưỡng trưởng	
230	NGUYỄN THỊ HOÀNG ĐIẾP	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2067/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Nhân viên	
231	MAI CHIÊM HƯƠNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội	116/BP-CCHN	31052012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Phó khoa	
232	LÊ THỊ VÂN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1975/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Nhân viên	
233	LÊ THỊ LAN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2008/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Nhân viên	
234	LÊ BÁ DŨNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1972/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Nhân viên	

235	NGUYỄN THỊ HỒNG NGÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	4126/BP-CCHN	22/112018	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Nội dịch vụ		Nhân viên	
236	NGUYỄN THỊ THANH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1948/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
237	TRẦN XUÂN PHÚC	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2989	11012015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
238	PHẠM TÀI PHÚ VINH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	920/BP-CCHN	03042013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Phó khoa	
239	PHẠM THỊ ANH NGỌC	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	1912/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
240	NGUYỄN THU THỦY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1801/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
241	PHẠM MINH HOÀNG	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên Gây mê - Hồi sức	1913/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
242	PHAN VĂN NGỌC	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	1949/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
243	PHÙNG THỊ CẨM THƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1802/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
244	TRẦN THẾ TRUYỀN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	111/BP-CCHN	31052012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Trưởng khoa	
245	TRẦN THỊ MÊN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1804/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	

246	NGUYỄN THỊ KHÁNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1957/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
247	ĐỖ VĂN ĐỨC	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1809/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Điều dưỡng trưởng	
248	PHAN THỊ TUYẾT DUNG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1930/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
249	NGUYỄN THỊ THỦY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1800/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
250	BÙI THANH HUYỀN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1929/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
251	BÙI THỊ GA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1811/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
252	DƯƠNG TẤN THANH	Kỹ thuật viên	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê - Hồi sức	954/BP-CCHN	01082013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
253	HÀ THỊ MINH PHƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1950/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	

254	LÂM VĂN CHUYẾN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1803/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	Nhân viên	
255	LÊ THỊ HUỆ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2065/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	Nhân viên	
256	LÊ THỊ HƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2060/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	Nhân viên	
257	LÊ THỊ KIM CÚC	Y sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1703/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	Nhân viên	
258	LÊ THỊ TÌNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1807/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	Nhân viên	
259	ĐỖ KIM QUÊ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	3719/BP-CCHN	26102017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	Nhân viên	
260	NGUYỄN HỒNG VÂN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1931/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	Nhân viên	
261	NGUYỄN NHÂN	Kỹ thuật viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1267/BP-CCHN	27022014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	Nhân viên	
262	NGUYỄN THỊ CHANH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2343/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	Nhân viên	

263	VÕ THÊ CƯỜNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1766/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
264	ĐÀO HỒNG THÚY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1955/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
265	ĐỖ THỊ NGÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2606/BP-CCHN	10022015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
266	NGUYỄN THỊ NY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1952/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
267	NGUYỄN THỊ THANH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	3720/BP-CCHN	26102017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
268	PHẠM THỊ HẰNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	3704/BP-CCHN	27092017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức		Nhân viên	
269	LÂM LỆ YẾN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1993/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	

270	LÊ THANH TOẠI	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	389/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
271	LÊ THỊ THANH BÌNH	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1290/BP-CCHN	27022014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
272	NGÔ THỊ KIM HƯƠNG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1991/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
273	NGUU THỊ NGỌC YÊN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1883/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
274	NGUYỄN THỊ GIANG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2005/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
275	NGUYỄN THỊ HOA	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1997/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
276	NGUYỄN THỊ HỒNG NGHĨA	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1888/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
277	NGUYỄN THỊ KIM HUỆ	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1994/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
278	NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2001/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	

279	NGUYỄN THỊ NGỌC TRINH	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1887/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
280	NGUYỄN THỊ THỦY	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1990/BP_CC HN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
281	NÔNG THÚY HIỀN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1983/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
282	PHẠM THỊ BÍCH LIÊN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1986/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
283	PHẠM THỊ PHƯƠNG THÚY	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1988/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
284	PHẠM THỊ THANH THÚY	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1882/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
285	PHẠM THỊ THU OANH	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1884/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
286	TRẦN THỊ HÀ GIANG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1880/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
287	TRẦN THỊ HẬU	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1886/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	

288	TRẦN THỊ HUƠNG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1885/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
289	TRẦN THỊ THU HIỀN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1989/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
290	TRẦN VĂN NHIỆM	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD			Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
291	VÕ THỊ THÙY DUNG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2000/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
292	ĐẶNG VĂN LUẬN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD			Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Trưởng khoa	
293	ĐẶNG VĂN PHÚ	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1693/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
294	ĐÀO NỮ THANH ĐÀO	Bác sỹ	Khám và điều trị bệnh sản phụ khoa	438/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
295	ĐỖ THỊ LAN UYÊN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1881/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
296	ĐỖ THỊ NGÂN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1987/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
297	ĐỖ THỊ THÚY	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2004/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
298	ĐOÀN THỊ THIÊN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1998/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
299	ĐOÀN VĂN HÒA	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	921/BP-CCHN	03042013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	

300	BÙI THỊ MÊN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản-Phụ-KHHGD	822/BP-CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
301	BÙI THỊ NGÀ	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1992/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
302	HỒ THỊ HỒNG PHƯỢNG	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	1928/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
303	NÔNG THỊ THÚY HIỀN	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	0001983/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Phụ Sản		Nhân viên	
304	NGÔ THÁI HÙNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	172/BP-CCHN	31052012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Nhân viên	
305	NGUYỄN THỊ NỤ	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	634/BP_CCHN	12112012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Nhân viên	
306	NGUYỄN THỊ TUYẾT LIÊN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	325/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Trưởng khoa	
307	NGUYỄN VĂN ĐÔNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	1066/BP-CCHN	03122013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Phó khoa	
308	NGUYỄN VĂN TIÊM	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1935/BP-CCHN	01072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Nhân viên	
309	TRƯƠNG THỊ LUYẾN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2137/BP-CCHN	26082014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Nhân viên	
310	NGUYỄN QUỐC THẮNG	Điều dưỡng viên	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	43/BP-CCHN	26042012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Nhân viên	

311	HOÀNG THI MINH HIỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2136/BP-CCHN	26082014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Nhân viên	
312	ĐOÀN THANH NAM	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1742/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Nhân viên	
313	NGÔ THI PHƯỢNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2138/BP-CCHN	26082014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Răng Hàm Mặt		Nhân viên	
314	LÊ DUY TẤN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1954/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Điều dưỡng trưởng	
315	TRẦN ĐẠI BẢO	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1084/BP-CCHN	30122013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Trưởng khoa	
316	TRẦN THỊ NGỌC LOAN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1956/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
317	PHÙNG THỊ CHÍNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2464/BP-CCHN	22122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
318	PHẠM THỊ LIÊN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1524/BP-CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	

319	NGUYỄN THỊ NHỎ	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2063/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
320	NGUYỄN THỊ LO	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1953/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
321	NGUYỄN NGỌC THẢO	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	825/BP-CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
322	BÙI THỊ HUỆ	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2476/BP-CCHN	22122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
323	CAO VĂN PHONG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	2764/BP-CCHN	20072015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
324	NGÔ THỊ KIM XINH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1951/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
325	LÊ THANH HÙNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	115/BP-CCHN	31052012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Phó khoa	
326	LÊ THỊ TRÂM	Hộ sinh viên	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	2062/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
327	LÊ THỊ BÉ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	712/BP_CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
328		Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	3530/BP-CCHN	26042017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc		Nhân viên	
329	NGUYỄN THỊ THU HÀ	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng			Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Tai Mũi Họng		Nhân viên	

330	BÙI THỊ PHƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2098/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Tai Mũi Họng		Điều dưỡng trưởng	
331	LÊ VĂN CỰ	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	361/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Tai Mũi Họng		Nhân viên	
332	VŨ THỊ LÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2016/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Tai Mũi Họng		Nhân viên	
333	NGUYỄN HỮU KÍNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2611/BP-CCHN	10022015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Tai Mũi Họng		Nhân viên	
334	HOÀNG THỊ ĐÀO	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1781/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu		Nhân viên	
335	LÊ BÁ TUÊ	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1925/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu		Nhân viên	
336	LÊ HÙNG ĐẠT	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1783/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu		Nhân viên	
337	NGUYỄN NGỌC BẢO KHANH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	1924/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu		Trưởng khoa	
338	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1789/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu		Nhân viên	

339	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1786/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu	Nhân viên	
340	NGUYỄN THỊ THANH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1787/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu	Nhân viên	
341	NGUYỄN VĂN TÍN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	12//BP-CCHN	31052012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu	Nhân viên	
342	NGUYỄN VIỆT VŨ	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng quát	1922/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu	Nhân viên	
343	PHẠM VIỆT HÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1785/bp-cchn	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu	Nhân viên	
344	TRẦN THỊ LÝ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1784/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu	Nhân viên	
345	TRẦN THỊ THANH THỦY	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	1898/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu	Nhân viên	
346	ĐÀM MAI TUẤN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1782/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu	Nhân viên	
347	LÊ BÁ TUẾ	Bác sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng quát	1922/BP-CCHN	25062014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu	Nhân viên	

348	LÊ THỊ HOA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2052/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu		Nhân viên	
349	PHAN THỊ THU TUYẾT	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1949/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Truyền nhiễm - Lao - Da liễu		Nhân viên	
350	TRƯƠNG THỊ ÁNH	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1612/BP-CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Nhân viên	
351	LÊ THỊ XUÂN NUÔNG	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	1613/BP-CCHN	12052014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Nhân viên	
352	PHẠM THỊ HUỆ	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	814/BP-CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Nhân viên	
353	TRẦN HOÀNG VI	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	818/BP-CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Nhân viên	
354	TRỊNH VĂN ĐƯỢC	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	817/BP-CCHN	07012013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Phó khoa	
355	HOÀNG NỮ CHÂU MỸ	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên xét nghiệm	3579/BP-CCHN	03072017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vi sinh		Phó khoa	
356	PHẠM MINH HOÀNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	2309/BP-CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Phó khoa	
357	LÂM THỊ THÚY HẰNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2010/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Nhân viên	
358	ĐÀM CÔNG ĐANH	Kỹ thuật viên	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng - Vật lý trị liệu	2097/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Nhân viên	
359	ĐÀO GIA THẾ	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	350/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Nhân viên	
360	HÀ ĐỨC GIANG	Kỹ thuật viên	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	2215/BP-CCHN	03102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Nhân viên	

361	BÙI THẾ ANH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng	3714/BP-CCHN	04042018	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Nhân viên	
362	ĐINH THỊ KIỀU NHI	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	397/BP-CCHN	20082012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Nhân viên	
363	NGUYỄN VĂN NAM	Kỹ thuật viên	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	3688/BP-CCHN	03102014	Toàn thời gian	6092017	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Nhân viên	
364	PHẠM VĂN TÂN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2267/BP-CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Nhân viên	
365	NGUYỄN XUÂN TOÀN	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	2105/BP-CCHN	14072014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng		Nhân viên	
366	VŨ THỊ MAI	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2196/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
367	TRÌNH THỊ LỆ THU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2184/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
368	TRẦN THỊ THU HIỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2185/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
369	PHẠM THỊ THÚY KIỀU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2189/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	

370	PHAM THI LEN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2179/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
371	PHẠM THỊ BÍCH HƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2192/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
372	NÔNG THỊ THẨM	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	3657/BP-CCHN	15082017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
373	NGUYỄN VĂN HẬU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2181/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
374	NGUYỄN TRUNG DŨNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2187/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
375	NGUYỄN TRỌNG ANH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2193/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
376	NGUYỄN THỊ TUYẾT	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2176/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
377	NGUYỄN THỊ TỈNH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2180/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	

378	NGUYỄN THỊ THÚY HÒA	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2186/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
379	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2188/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
380	NGUYỄN THỊ LOAN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2195/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
381	NGUYỄN THỊ HUỆ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2173/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
382	NGUYỄN THỊ DIỆU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2214/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
383	NGUYỄN ĐĂNG TRINH	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	259/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Phó khoa	
384	NGUYỄN HỮU THẢO	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	3838/BP-CCHN	25012018	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
385	NGÔ THỊ THANH TUYỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2200/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
386	LÊ THỊ THU HÀ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2191/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	

387	LÊ THỊ DUYỀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2169/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
388	LÊ THÀNH CHUNG	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ Nội	305/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Phó khoa	
389	NGUYỄN VĂN THANH	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	1038/BP-CCHN	03122013	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
390	ĐOÀN XUÂN HẢI	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2198/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
391	VƯƠNG THỊ LÝ	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2190/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
392	VŨ THỊ THẨM	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2174/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
393	LAI THỊ KIM DUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2183/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	
394	HUỲNH NGUYỄN THÚY QUYÊN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2182/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp		Nhân viên	

395	HOÀNG THỊ DUNG	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2197/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
396	VŨ VĂN KIẾN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	000266/BP-CCHN	13072012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
397	LỤC THỊ ĐÀO	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	3658/BP-CCHN	15112018	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
398	DƯƠNG THÚY VÂN	Bác sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tâm thần	4119/BP-CCHN	15082017	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
399	HOÀNG THỊ HOÀN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2603/BP-CCHN	10022015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
400	TRẦN THỊ LỆ THU	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2184/BP-CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	

401	NGUYỄN THI VIỄN	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2171/BP- CCHN	23092014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Nội tổng hợp	Nhân viên	
402	NÔNG THỊ HƯƠNG	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2297/BP- CCHN	28102014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Đội cấp cứu 115	Nhân viên	
403	NGUYỄN THI NGA	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	659/BP- CCHN	12112012	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Đội cấp cứu 115	Nhân viên	
404	NGUYỄN THI XUYỀN	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2594/BP- CCHN	10202015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Đội cấp cứu 115	Nhân viên	
405	NÔNG QUỐC HUY	Điều dưỡng viên	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	2350/Bp- CCHN	01122014	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Đội cấp cứu 115	Nhân viên	
406	ĐẶNG THẾ NAM	Y sỹ	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2571/BP- CCHN	10022015	Toàn thời gian	Từ thứ 2-6	0700-1700	Đội cấp cứu 115	Nhân viên	

Tổng số đăng ký hành nghề: 406 người , trong đó:

1. Bác sỹ: 77 người toàn thời gian
2. Y sỹ: 17 người toàn thời gian
3. Kỹ thuật viên: 33 người toàn thời gian
4. Hộ sinh: 54 người toàn thời gian
5. Điều dưỡng: 225 người toàn thời gian

Bình Phước, ngày 13 tháng 12 năm 2018



PHÓ GIÁM ĐỐC

BS. Vũ Xuân Chử